

Phụ lục số 01
ĐIỀU CHỈNH NGUỒN THU PHỤC VỤ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(kèm theo Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 22/ 9/2026 của UBND phường Cẩm Thành)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung nguồn thu	Dự kiến nguồn thu năm 2026				Ghi chú
		Dự toán thu trên địa bàn	Dự toán phục vụ chi đầu tư	Tiết kiệm 5%	Dự toán còn lại sau tiết kiệm phục vụ chi đầu tư	
1	2	3	4	5	6	7
	NGUỒN THU PHỤC VỤ CHI ĐẦU TƯ	26.566	26.566	1.070	25.496	Theo số Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh
I	Nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn	18.400	18.400	920	17.480	
1	Dự án do ngân sách tỉnh đầu tư (cấp xã hưởng 15%) Dự án Khu đô thị bờ nam sông Trà Khúc (100.000 trđ)	15.000	15.000	750	14.250	
2	Cấp đất cho cá nhân (bao gồm chuyển mục đích sử dụng sử dụng đất) (cấp xã hưởng 85%) 4.000 trđ	3.400	3.400	170	3.230	
II	Nguồn phân cấp của UBND tỉnh	3.000	3.000	150	2.850	
III	Nguồn tăng thu so với dự toán và dự toán chi còn lại của ngân sách phường năm 2025	5.166	5.166		5.166	

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NĂM 2026
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung thực hiện	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Dự kiến Điều chỉnh tăng	Dự kiến Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	NSNN (NS địa phương)				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	TỔNG CỘNG (A+B+C)								48.110	48.110	48.110	-	25.496	-	-	370	370	25.496	-	162,377	
	Vốn ngân sách địa phương (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp xã) (A+B+C)								48.110	48.110	48.110	-	25.496	-	-	370	370	25.496	-	162,377	
A	NGUỒN PHÂN CẤP CỦA UBND TỈNH								48.110	48.110	48.110	-	2.850	-	-	370	370	2.850	-	-	
I	Phân bổ chuẩn bị đầu tư trong năm 2026								48.110	48.110	48.110	-	1.200	-	-	-	370	830	-	-	
a	Lĩnh vực giao thông, thoát nước + via hè + điện chiếu sáng								25.010	25.010	25.010		800	-	-	-	20	780	-	-	
1	Đầu tư, nâng cấp, chỉnh trang đường Võ Trọng Nguyên	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1547/QĐ-UBND 12/06/2026	1.000	1.000	1.000		50					50			
2	Đầu tư, nâng cấp đường Nguyễn Thiếp (đoạn từ Nguyễn Hoàng đến Cao Bá Quát)	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1548/QĐ-UBND 12/06/2026	2.000	2.000	2.000		50					50			
3	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 167 Bích Khê và các tuyến nhánh, thuộc tổ 01, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1617/QĐ-UBND 29/06/2026	1.400	1.400	1.400		50			-		50			
4	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước các tuyến đường: hẻm từ 27 Bà Triệu đến giáp đường Trường Sa, Hẻm từ 99 Bà Triệu đến giáp đường Trường Sa và Hẻm từ Khách sạn Đồng lợi đến đường Chu Huy Mân và các tuyến nhánh thuộc tổ 2, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1616/QĐ-UBND 29/06/2026	2.900	2.900	2.900		50			-		50			
5	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm nối từ đường Nguyễn Thiệu đến đường Phạm Văn Đồng, thuộc tổ 5, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1615/QĐ-UBND 29/06/2026	1.000	1.000	1.000		40			-		40			
6	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 140 Hà Huy Tập và tuyến nhánh, thuộc tổ 6, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1635/QĐ-UBND 30/6/2026	1.000	1.000	1.000		40			-		40			
7	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường hẻm Trước nhà Văn hoá tổ 7 và các tuyến nhánh, thuộc tổ 7, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		1.100	1.100	1.100		40			-		40			
8	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước các tuyến đường hẻm 804 Quang Trung và Hẻm 82 Lê Lợi (đoạn từ cuối hẻm 215 Võ Thị sáu đến cuối hẻm 900 Quang Trung), thuộc tổ 12, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1549/QĐ-UBND 12/06/2026	2.250	2.250	2.250		50			-		50			
9	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 368 Phan Đình Phùng, thuộc tổ 13, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		500	500	500		30			-		30			
10	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 285 Phan Đình Phùng, thuộc tổ 15, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1537/QĐ-UBND 11/06/2026	1.100	1.100	1.100		30			-		30			

STT	Nội dung thực hiện	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lỹ kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Dự kiến Điều chỉnh tăng	Dự kiến Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	NSNN (NS địa phương)				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
11	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 674 Quang Trung và các tuyến nhánh, thuộc tổ 16, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1618/QĐ-UBND 29/6/2026	1.500	1.500	1.500		30			-		30			
12	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 235 Phan Bội Châu và các tuyến nhánh, thuộc tổ 25, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027	1614/QĐ-UBND 29/6/2026	1.900	1.900	1.900		50			-		50			
13	BTXM + thoát nước các tuyến hẻm 212 Bích Khê và 302 Bích Khê, thuộc tổ 01, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		1.050	1.050	1.050		40			-		40			
14	BTXM + thoát nước các tuyến Hẻm 139 Phạm Văn Đồng và Hẻm 282 Nguyễn Du, thuộc tổ 05, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		450	450	450		20			-		20			
15	BTXM + thoát nước Hẻm từ đường Bắc Sơn (Trường tiểu học Nghĩa Chánh) đến nhà ông Bưng, ông Lực, thuộc tổ 06, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		1.000	1.000	1.000		30			-		30			
16	BTXM + thoát nước Hẻm 1123 Quang Trung, thuộc tổ 08, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		200	200	200		20			-		20			
17	BTXM + thoát nước Hẻm 1060/19/26 Quang Trung và Hẻm 1060/19/26 Quang Trung, thuộc tổ 09, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		800	800	800		30			-		30			
18	BTXM + thoát nước tuyến Hẻm dọc tường rào phía nam trường Trung cấp nghề Kinh tế - Công nghệ Dung Quất, thuộc tổ 10, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		800	800	800		30			-		30			
19	BTXM + thoát nước Hẻm nối từ đường Võ Thị Sáu đến tường rào Trường Phạm Văn Đồng và Hẻm 968/19/23 và tuyến nhánh, thuộc tổ 11, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		850	850	850		30			-		30			
20	BTXM + thoát nước Hẻm 228 Phan Đình Phùng, thuộc tổ 14, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		250	250	250		20			-		20			
21	BTXM + thoát nước Hẻm 115 Võ Thị Sáu, thuộc tổ 16, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		450	450	450		20			-	20	-			Điều chỉnh giảm
22	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn phường (các tuyến hẻm chưa đầu tư điện chiếu sáng), gồm các tuyến hẻm:	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		312	2026-2027		1.510	1.510	1.510		50				-	50			
	Hẻm 228 Bích Khê																				
	Hẻm 238 Bích Khê																				
	Hẻm 248 Bích Khê																				
	Hẻm 284 Bích Khê																				
	Hẻm 298 Bích Khê																				
	Hẻm 302 Bích Khê																				
	Hẻm 140 Hà Huy Tập																				
	Hẻm 16 Hồ Xuân Hương																				
	Hẻm 85 Trường Chinh																				
	Hẻm 55/7 Trường Chinh																				
	Hẻm dọc tường rào phía nam trường Trung cấp nghề Kinh tế - Công nghệ Dung Quất																				
	Hẻm 228 Phan Đình Phùng																				
	Hẻm 276 Phan Đình Phùng																				
	Hẻm 343/1/2/1 Phan Đình Phùng																				
	Hẻm 145 Phan Đình Phùng																				
	Hẻm 119 Phan Đình Phùng																				

STT	Nội dung thực hiện	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Dự kiến Điều chỉnh tăng	Dự kiến Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú	
								Số ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản			Tổng số	Trong đó			
									Tổng số	NSNN (NS địa phương)									Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
	Hẻm 93 Phan Đình Phùng																					
b	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo									20.000	20.000	20.000		300				300		-	-	
23	Trường Tiểu học Chánh Lộ (cơ sở 2)	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		070-072	2026-2028			20.000	20.000	20.000		300				300				Điều chỉnh giảm
c	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước									3.100	3.100	3.100	-	100	-	-		50	50	-	-	
24	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị xã hội phường (146 đường Lê Lợi)	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		340-341	2026-2027			1.700	1.700	1.700		50				50				Điều chỉnh giảm
25	Sửa chữa, cải tạo trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường Cẩm Thành (239 Võ Thị Sáu)	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		340-341	2026-2027			1.400	1.400	1.400		50				50				
II	Dự án khởi công mới													1.650	-	-	370	-	2.020	-	-	
1	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước các tuyến đường hẻm 804 Quang Trung và Hẻm 82 Lê Lợi (đoạn từ cuối hẻm 215 Võ Thị Sáu đến cuối hẻm 900 Quang Trung), thuộc tổ 12, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027			2.250	2.250	2.250		1.100				1.100				
2	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 285 Phan Đình Phùng, thuộc tổ 15, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027			1.100	1.100	1.100		550				550				
3	BTXM + thoát nước Hẻm 1060/19/26 Quang Trung và Hẻm 1060/19/35 Quang Trung, thuộc tổ 09, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027		2072/QĐ-UBND 14/9/2026	800	800	800					370		370			Điều chỉnh tăng
B	NGUỒN THU TIỀN ĐẤT													17.480	-	-	-	-	17.480	-	-	
a	Phân bổ dự án khởi công mới													5.800	-	-	-	-	5.800	-	-	
1	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 235 Phan Bội Châu và các tuyến nhánh, thuộc tổ 25, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027							1.000				1.000				
2	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm nối từ đường Nguyễn Thiệu đến đường Phạm Văn Đồng, thuộc tổ 5, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027							600				600				
3	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước các tuyến đường: hẻm từ 27 Bà Triệu đến giáp đường Trường Sa, Hẻm từ 99 Bà Triệu đến giáp đường Trường Sa và Hẻm từ Khách sạn Đồng lợi đến đường Chu Huy Mân và các tuyến nhánh thuộc tổ 2, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027							1.500				1.500				
4	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 167 Bích Khê và các tuyến nhánh, thuộc tổ 01, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027							800				800				
5	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 674 Quang Trung và các tuyến nhánh, thuộc tổ 16, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027							800				800				
6	BTXM + thoát nước Hẻm nối từ đường Võ Thị Sáu đến tường rào Trường Phạm Văn Đồng và Hẻm 968/19/23 và tuyến nhánh, thuộc tổ 11, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027							450				450				

STT	Nội dung thực hiện	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã nộp hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2026			Dự kiến Điều chỉnh tăng	Dự kiến Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Số ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	NSNN (NS địa phương)				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	
7	Đầu tư, nâng cấp mặt đường + thoát nước tuyến đường Hẻm 140 Hà Huy Tập và tuyến nhánh, thuộc tổ 6, phường Cẩm Thành	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027						650					650			
b	Phân bổ khởi công mới (thực hiện khi đảm bảo điều kiện)												11.680					11.680			
C	NGUỒN TĂNG THU SO VỚI DỰ TOÁN VÀ DỰ TOÁN CHI CÒN LẠI CỦA NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025			-	-	-	-	-		-	162	4.600	5.166	-	-	-	-	5.166	-	162,377	
I	Trả nợ công trình đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành									-	162	4.600	162,377	-	-	-	-	162,377	-	162,377	
1	Xây dựng nhà hiệu bộ và các phòng chức năng Trường Tiểu học Chánh Lộ	P. Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	Trường TH Chánh Lộ		070-072	14/5/2012 - 14/4/2013	531/QĐ-UBND ngày 21/02/2021	5.285		162,377	4.600	162,377					162,377		162,377	
II	Đầu tư một số dự án quan trọng (Thực hiện phân bổ khi đảm bảo điều kiện quy định của Luật Đầu tư công năm 2024)								-	-	-	-	5.004	-	-	-	-	5.004	-	-	
1	Đầu tư, nâng cấp đường Nguyễn Thiếp (đoạn từ Nguyễn Hoàng đến kênh N6)	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027						1.620					1.620			
2	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn phường (các tuyến hẻm chưa đầu tư điện chiếu sáng)	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		312	2026-2027						1.314					1.314			
3	Đầu tư, nâng cấp chỉnh trang đường Võ Trọng Nguyễn	Phường Cẩm Thành	Phòng Giao dịch số 16-KBNN khu vực XV	VP HỖND&UBND phường		282-292	2026-2027						855					855			